

Số: 106 /2020/QĐST-HNGĐ

Thanh Trị, ngày 10 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 149/2020/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con và thực hiện nghĩa vụ về tài sản”, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Ngọc Á**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện Thanh T, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn:* Ông **Trần Hoàng V**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện Thanh T, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* **Ngân hàng C.**

Địa chỉ trụ sở chính: Số 1, phố Đ, phường H, quận Hoàng M, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Dương Quyết T** – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Huỳnh Văn K** – Tổ phó tổ tín dụng phòng giao dịch huyện Thanh T.

Địa chỉ: Ấp B, thị trấn L, huyện Thanh T, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Ngọc Á và ông Trần Hoàng V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc Á và bị đơn ông Trần Hoàng V thống nhất giao con chung tên Trần Nguyễn Anh T, sinh ngày 15/4/2012 cho bà Á trực tiếp nuôi dưỡng và giao con là Trần Nguyễn Anh D, sinh ngày 17/8/2014 cho ông V trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Ông V và bà Á không phải cấp dưỡng nuôi con.

Nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc Á và bị đơn ông Trần Hoàng V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở ông V và bà Á thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung: Nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc Á và bị đơn ông Trần Hoàng V thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nghĩa vụ về tài sản (nợ chung): Nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc Á và bị đơn ông Trần Hoàng V thống nhất nợ chung là 35.000.000 đồng.

Bà Nguyễn Ngọc Á, ông Trần Hoàng V và Ngân hàng C thống nhất thỏa thuận ông Trần Hoàng V có nghĩa vụ hoàn trả tiền vay là 35.000.000 đồng theo hợp đồng vay của Ngân hàng C – phòng giao dịch huyện Thạnh T.

- Về án phí: 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự trong vụ án ly hôn, bà Á đồng ý chịu. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp, bà Á đã nộp xong tiền án phí và được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí còn dư là 150.000 đồng theo biên lai thu số 0003240 ngày 30/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng. Ông V và Ngân hàng C không phải chịu tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thạnh Trị;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Trị;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Thị Thanh Mai